

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HSST

Ngày 23 - 4 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Mạnh Quỳnh và bà Nguyễn Thị Chuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Bà Không Thị Phú Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2020/HSST ngày 09 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 03 năm 2020 và thông báo hoãn phiên tòa số 18/2020/TB-TA ngày 30/3/2020 đối với bị cáo:

- Trần Thị H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn LQ, xã MQ, huyện TĐ, tỉnh VP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Sán diu; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Danh T và bà: Lưu Thị M; có chồng: Lưu Đức Ng và có 02 con: Con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2019 đến ngày 09/01/2020 được tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 31/12/2019, Trần Thị H đang ở quán Karaoke ThĐ của gia đình ở thôn LQ, xã MQ, huyện TĐ thì có Nguyễn Văn M, sinh năm 1981 ở khu 3, xã ĐT, huyện TD và Trần Văn Th (H), sinh năm 1970 ở thôn PD, xã BD, huyện VT đến hát karaoke. H được khoảng 30 phút, Th (H), M đi đến quầy lễ tân gặp H và đặt vấn đề cùng đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề, H đồng ý. Hình thức chơi cụ thể là: Người chơi ghi số lô từ 00 đến 99 kèm theo số điểm ghi

mỗi điểm lô tương ứng 22.000đ, số đề từ 00 đến 99 kèm theo số tiền ghi đề người chơi đặt cược với chủ ghi đề. Sau đó người ghi số lô thì so với 02 số cuối của tất cả các giải còn số đề thì so với hai số cuối của giải đặc biệt của xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hồi 18h30' trong ngày. Nếu 02 số lô của người chơi ghi so với kết quả xổ số mở thưởng trùng với 02 số cuối của các giải thưởng thì mỗi điểm lô người chơi được hưởng 80.000 đồng. Nếu 02 số đề của người chơi ghi so với kết quả xổ số mở thưởng trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì mỗi 1.000đ người chơi được hưởng 70.000 đồng. Nếu số đề không trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt và số lô không trùng với 02 số cuối cùng của các giải thì người chơi sẽ mất số tiền đã ghi.

Hạnh ghi cho Th các số lô 54, 45 mỗi số 30 điểm; 56, 65 mỗi số 20 điểm; mỗi điểm lô tương ứng 22.000 đồng; các số đề 56, 65 mỗi số 50.000 đồng, Th thanh toán đủ số tiền 2.300.000 đồng cho H.

Hạnh ghi cho M các số lô 68, 86, 74 mỗi số 40 điểm; mỗi điểm lô tương ứng 22.000 đồng; các số đề 18, 81, 27, 72, 68, 86 mỗi số 100.000đ, tổng số tiền M thanh toán cho H hết 3.240.000đ.

Sau đó M định ghi thêm với H một vài số đề nữa nhưng chưa kịp ghi thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang. Cơ quan điều tra thu giữ: số tiền 6.030.000 đồng; 01 bút bi; 01 tờ giấy khổ A4 trên mặt giấy có ghi số lô, đề.

Cùng ngày 31/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đảo đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thị H, quá trình khám xét không thu giữ gì.

Quá trình điều tra Trần Thị H đã khai: Ngoài lần ghi số lô, số đề ngày 31/12/2019 bị công an phát hiện bắt quả tang thì H còn nhận ghi số lô, số đề trước đó khoảng một tuần cho khách nhưng H không nhớ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, sau khi so kết quả mở thưởng hàng ngày xong thì Hạnh đốt bỏ những tờ giấy ghi chép số lô, số đề. Do vậy không có căn cứ để xác minh nên không đề cập xử lý.

Đối với Trần Văn Th (H) và Nguyễn Văn M đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề tại quán Karaoke ThĐ của gia đình Trần Thị H ngày 31/12/2019. Tuy nhiên quá trình làm việc, lợi dụng sơ hở Th (H) và M đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã BD, huyện VT và xã ĐT, huyện TD nhưng không có ai có lý lịch như Th và M đã khai nhận nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 6.030.000 đồng, Cơ quan điều tra thu giữ, trong đó có 5.540.000đ là tiền H ghi số lô, số đề cho Th (H) và M nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước. Còn số tiền 490.000đ là tiền của H do làm ăn tích

cóp mà có nên cần trả lại cho H nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 khổ giấy A4 trên mặt giấy ghi các số tự nhiên đó chính là các số lô, số đề Hạnh ghi cho Th (H) và M ngày 31/12/2019, là căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của Trần Thị H nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 bút bi Trần Thị H dùng để ghi số lô, số đề cần tịch thu tiêu hủy.

Tại Bản Cáo trạng số: 17/CT-VKSTĐ ngày 06 tháng 3 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đã truy tố: Trần Thị H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo H. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự, phạt: Trần Thị H từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Thị H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã nêu.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Thị H thừa nhận toàn bộ

hành vi của mình như nội dung Bản Cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/12/2019, tại quán Karaoke của gia đình chị Trần Thị H ở thôn LQ, xã MQ, huyện TĐ, H đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề cho đối tượng tự khai Trần Văn Th và Nguyễn Văn M với tổng số tiền là 5.540.000 đồng thì bị Công an huyện Tam Đảo bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của những người liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Hành vi của bị cáo Trần Thị H đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự: “1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”. Do đó, Bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ, tỉnh VP truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Vì vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là phụ nữ, dân tộc sán diu, trình độ học vấn thấp (học hết lớp 9), nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội cũng đủ giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, **bị cáo không có thu nhập ổn định** nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.540.000 đồng là tiền Th và M dùng đánh bạc với H.

Trả lại cho Trần Thị H số tiền 490.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi mà H đã ghi số lô, số đề.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị H 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị H cho Ủy ban nhân dân xã MQ, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo Trần Thị H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.540.000 đồng là tiền Th và M đánh bạc với H.

Trả lại cho Trần Thị H số tiền 490.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/03/2020).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Trần Thị H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- UBND xã Minh Quang;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

